

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lục Duyên H**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Lô Văn Đ**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 110; 116 điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, M, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lục Duyên H và anh Lô Văn Đ;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lục Duyên H và anh Lô Văn Đ thuận tình ly hôn.

\* Về con chung:

Anh Đ và chị H thoả thuận: Chị Lục Duyên H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả 03 con chung là cháu Lô Minh T, sinh ngày 17/01/2016, cháu Lô Minh T1, sinh ngày 21/10/2018 và cháu Lô Minh K, sinh ngày 03/3/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đ đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đ/1 cháu/1 tháng cho đến khi cả 3 cháu đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/4/2026 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Người nhận tiền cấp dưỡng là chị Lục Duyên H. Sau khi ly hôn anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị H và anh Đ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

*\* Về tài sản chung, công nợ chung:*

Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Các đương sự được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 7 – Tuyên Quang;
- Đương sự;
- UBND xã Bạch Đích, Tỉnh tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trung Kiên**